

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Quyền Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng TTĐT Chính phủ, Cổng TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, TTTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phùng Đức Tiến

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; quy trình tiếp nhận, thẩm quyền xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây viết tắt là Bộ)

2. Quy chế này áp dụng đối với Bộ và các cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc Bộ (sau đây viết tắt là đơn vị trực thuộc Bộ); các tổ chức, cá nhân có liên quan đến phát ngôn, xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ.

Điều 2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ, gồm có:

a) Bộ trưởng;

b) Thứ trưởng phụ trách công tác tuyên truyền, báo chí được Bộ trưởng ủy quyền là Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên của Bộ;

c) Các Thứ trưởng được Bộ trưởng ủy quyền là Người phát ngôn theo lĩnh vực phụ trách công tác của Bộ;

d) Chánh Văn phòng Bộ được Bộ trưởng ủy quyền là Người thường trực phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; phối hợp tổ chức thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất, bất thường của Bộ.

2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các đơn vị trực thuộc Bộ.

a) Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b) Đối với các lĩnh vực quản lý chuyên ngành có tính chất đặc thù, chuyên sâu, phức tạp, nhạy cảm hoặc có ảnh hưởng lớn trong xã hội, để bảo đảm tính thống nhất, kịp thời trong phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, Thủ trưởng đơn vị trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho một cấp phó thực hiện chuyên trách;

Trường hợp cần thiết, đơn vị xây dựng quy trình xử lý và cung cấp thông tin báo chí chuyên biệt, bảo đảm phù hợp với các quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành về báo chí và bảo vệ bí mật nhà nước.

c) Trường hợp Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ không thể phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó thực hiện.

3. Người được ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí không được tiếp tục ủy quyền cho người khác. Trường hợp không thể thực hiện thì báo cáo Bộ trưởng, Thủ trưởng đơn vị ủy quyền cho người khác thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

4. Thông tin về Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (Họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...) được công bố bằng văn bản đến các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ.

Điều 3. Nguyên tắc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải bảo đảm tính thống nhất, kịp thời, chính xác, đúng thẩm quyền và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, về báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ, của các đơn vị trực thuộc Bộ chủ động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực quản lý thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Việc tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí phải thực hiện đúng quy trình, thủ tục; xác định rõ trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm phối hợp, bảo đảm hiệu quả, thông suốt giữa các đơn vị, cá nhân có liên quan.

4. Đối với các vấn đề, sự kiện, sự việc quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, có ảnh hưởng lớn trong xã hội, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn phải báo cáo Bộ trưởng, Thủ trưởng phụ trách lĩnh vực để xin ý kiến chỉ đạo trước khi phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí.

5. Các cá nhân không là người được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh đơn vị để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Chương II

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin trước khi phát ngôn và cung cấp cho báo chí

1. Tiếp nhận, phân loại và đề xuất đầu mối xử lý thông tin

a) Nguồn thông tin tiếp nhận:

- Từ cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ và do Lãnh đạo Bộ giao;
- Các cơ quan báo chí, phóng viên, nhà báo yêu cầu, đề nghị;
- Điểm báo hằng ngày;
- Thông tin từ các nguồn chính thống khác;
- Dự luận, mạng xã hội liên quan đến tổ chức, cá nhân, đơn vị trực thuộc Bộ.

b) Phân loại và đề xuất đầu mối xử lý thông tin

- *Bước 1:* Ngay sau khi tiếp nhận, đơn vị đầu mối thực hiện phân loại, sắp xếp, hệ thống hóa thông tin theo nội dung và tính chất như sau:

+ Thông tin có tính thời sự, cấp thiết do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ giao.

+ Thông tin liên quan đến vấn đề, sự kiện, sự việc quan trọng, có ảnh hưởng lớn đến xã hội hoặc uy tín của Bộ, ngành;

+ Thông tin thuộc lĩnh vực, chuyên ngành do Bộ và các đơn vị trực thuộc quản lý;

+ Thông tin từ dự luận, mạng xã hội cần kiểm tra, xác minh.

- *Bước 2:* Tóm tắt những nội dung cơ bản của thông tin, những thông tin mới, thông tin cần lưu ý.

- *Bước 3:* Tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Bộ hoặc Thủ trưởng đơn vị để giao đơn vị đầu mối chủ trì hoặc phối hợp xử lý thông tin theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

2. Xử lý thông tin báo chí theo phân cấp

a) Thông tin thời sự, cấp thiết, liên quan đến nhiều bộ, ngành, nhiều tỉnh, thành phố do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ giao; Chánh Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Họp, thảo luận, đánh giá về mức độ tác động, ảnh hưởng của thông tin đến xã hội;

- Tổng hợp, báo cáo, đề xuất hướng xử lý và chương trình, kịch bản phát ngôn và cung cấp thông tin;

- Trường hợp cần thiết, tham mưu thành lập bộ phận thường trực xử lý thông tin để bảo đảm tính thống nhất, thường xuyên, liên tục;

- Báo cáo Bộ trưởng đề xin ý kiến chỉ đạo việc tổ chức thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí bằng các hình thức phù hợp tại Điều 9 của Quy chế này.

b) Thông tin liên quan đến các vấn đề, sự kiện, sự việc quan trọng, có ảnh hưởng lớn trong xã hội, liên quan trực tiếp đến Bộ, ngành; giao Chánh Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Họp, thảo luận, đánh giá về mức độ tác động, ảnh hưởng của thông tin đến Bộ, ngành;

- Tổng hợp, báo cáo, đề xuất hướng xử lý và chương trình, kịch bản phát ngôn và cung cấp thông tin;

- Trường hợp cần thiết xin ý kiến tham vấn của chuyên gia;

- Báo cáo Bộ trưởng đề xin ý kiến chỉ đạo việc tổ chức thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí bằng các hình thức phù hợp tại Điều 9 của Quy chế này.

c) Thông tin quan trọng, liên quan đến các lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Bộ; giao Chánh Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Họp, thảo luận, đánh giá về mức độ tác động, ảnh hưởng của thông tin đến Bộ, ngành;

- Tổng hợp, báo cáo, đề xuất hướng xử lý và chương trình, kịch bản phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

- Báo cáo Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực đề xin ý kiến chỉ đạo việc tổ chức thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí bằng các hình thức phù hợp tại Điều 9 của Quy chế này.

d) Thông tin quan trọng, liên quan đến các lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị trực thuộc Bộ, Thủ trưởng đơn vị thực hiện, như sau:

- Chủ trì, giao bộ phận đầu mối thực hiện việc kiểm tra, xác minh nội dung thông tin;

- Hợp, thảo luận, đánh giá về mức độ tác động, ảnh hưởng của thông tin đến lĩnh vực, chuyên ngành quản lý của đơn vị;

- Tổng hợp, đề xuất hướng xử lý và chương trình, kịch bản phát ngôn và cung cấp thông tin;

- Báo cáo Thủ trưởng phụ trách lĩnh vực đề xin ý kiến chỉ đạo việc tổ chức thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

- Chủ trì hoặc phối hợp với Văn phòng Bộ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí bằng các hình thức phù hợp tại Điều 9 của Quy chế này.

đ) Thông tin từ dư luận, mạng xã hội liên quan đến cơ quan, đơn vị hoặc cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc Bộ, Thủ trưởng đơn vị chủ động giao bộ phận chuyên môn theo dõi, đánh giá tính xác thực, mức độ tác động, ảnh hưởng của thông tin; đồng thời tham mưu, đề xuất hướng xử lý. Trường hợp nhạy cảm, phức tạp, Thủ trưởng đơn vị tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ đề xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 5. Thời hạn xử lý thông tin và phát ngôn, cung cấp cho báo chí

1. Thực hiện theo Luật Báo chí ngày 05/4/2016 và khoản 3, Điều 6 Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ.

2. Các trường hợp khác, thời hạn xử lý thông tin, phát ngôn và cung cấp cho báo chí thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ (Quyết định số 01/QĐ-BNNMT ngày 01/3/2025) hoặc theo chỉ đạo của Bộ trưởng, Thủ trưởng phụ trách và đề xuất của Chánh Văn phòng Bộ.

3. Trường hợp xảy ra vụ việc cấp bách, đột xuất, bất thường (theo Điều 8 Quy chế này), thông tin ban đầu phải được cung cấp trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm xảy ra.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ của Bộ

1. Hằng tháng, Văn phòng Bộ tổ chức cung cấp, gửi thông tin cho báo chí và cập nhật, đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung và tổ chức họp báo định kỳ ít nhất 3 tháng một lần.

3. Trong trường hợp cần thiết, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ tổ chức cung cấp thông tin theo chuyên đề cho báo chí bằng các hình thức phù hợp hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc họp báo thường kỳ của Chính phủ và họp giao ban báo chí thường kỳ do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức.

4. Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Chính phủ theo yêu cầu và quy định hiện hành.

Điều 7. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ của các đơn vị trực thuộc Bộ

1. Hằng tháng, tổ chức cung cấp, gửi thông tin cho báo chí và cập nhật, đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

2. Chủ động tổ chức trao đổi, cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực quản lý chuyên ngành, kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Thủ trưởng đơn vị và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm chuẩn bị nội dung và tham dự họp báo của Bộ để trao đổi, cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Khi có yêu cầu, Thủ trưởng đơn vị giao bộ phận đầu mối chuẩn bị nội dung cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo thường kỳ của Chính phủ và các buổi giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức.

5. Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Bộ theo yêu cầu và quy định hiện hành.

Điều 8. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ, đơn vị trực thuộc Bộ chủ động thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường, như sau:

a) Theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ về các vấn đề thời sự, cấp thiết, liên quan đến nhiều bộ, ngành, địa phương hoặc có tác động lớn đến đời sống xã hội;

b) Khi xảy ra các sự cố, rủi ro gây hậu quả nghiêm trọng, như: thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; cháy rừng; sạt lở; ô nhiễm môi trường;

mất an toàn thực phẩm; sự cố kỹ thuật, tai nạn lao động; vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý của Bộ;

c) Đối với các vấn đề, sự kiện, sự việc gây dư luận trái chiều, hiểu lầm trong xã hội, ảnh hưởng đến niềm tin của người dân hoặc liên quan đến các lĩnh vực nhạy cảm trong quản lý ngành, cần được làm rõ để định hướng thông tin và ổn định dư luận;

d) Khi xuất hiện thông tin sai sự thật, tin giả, tin xuyên tạc gây ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín, hình ảnh, hoạt động của Bộ, ngành hoặc đơn vị trực thuộc Bộ;

đ) Trường hợp báo chí liên hệ khẩn cấp, yêu cầu phản hồi trong thời gian ngắn, đặc biệt với những nội dung có tính chất nhạy cảm, phức tạp hoặc có nguy cơ gây khủng hoảng truyền thông cần phải xử lý kịp thời.

2. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm chủ động, kịp thời phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, bảo đảm tính chính xác, thống nhất, đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

Điều 9. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Gửi thông cáo báo chí hoặc nội dung trả lời bằng văn bản tới cơ quan báo chí.

2. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Báo Nông nghiệp và Môi trường, Trang tin điện tử hoặc mạng xã hội chính thức của các đơn vị (nếu có).

3. Trao đổi, trả lời phỏng vấn trực tiếp.

4. Tổ chức họp báo.

5. Cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo thường kỳ của Chính phủ; họp giao ban báo chí thường kỳ do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức.

6. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Phản hồi thông tin và lưu trữ hồ sơ

1. Sau khi thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin, đơn vị được Bộ giao chủ trì có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo các nội dung báo chí đăng tải, phát sóng.

2. Trường hợp phát hiện nội dung thông tin báo chí đăng tải, phát sóng không chính xác thì chủ động báo cáo Lãnh đạo Bộ hoặc Thủ trưởng đơn vị để ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng tải, phát sóng phản hồi, cải chính, xin lỗi theo quy định của pháp luật về báo chí.

3. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu: Đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm lưu giữ đầy đủ các tài liệu liên quan sau khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho

báo chí (thông cáo báo chí, bài phát biểu, kịch bản họp báo, báo cáo tổng hợp, hình ảnh, ghi âm nếu có). Việc lưu trữ thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ và văn thư hành chính theo từng sự kiện, vụ việc để phục vụ theo dõi, kiểm tra, tổng kết khi cần thiết.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Bộ trưởng có thể trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho người có thẩm quyền thuộc Bộ phát ngôn theo quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều 2 của Quy chế này.

2. Bộ trưởng chịu trách nhiệm cuối cùng về nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin, kể cả trong trường hợp ủy quyền.

3. Bộ trưởng chỉ đạo tổ chức thực hiện và phân công nhiệm vụ:

a) Văn phòng Bộ là đơn vị đầu mối, thường trực giúp việc Bộ trưởng trong công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp tổ chức hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất, bất thường cho báo chí;

- Tổng hợp nội dung từ các đơn vị để phục vụ phát ngôn;

- Phối hợp chuẩn bị tài liệu, thông tin báo chí, tổ chức họp báo và các hình thức cung cấp thông tin khác theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

b) Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, có trách nhiệm:

- Chủ động cung cấp thông tin chính xác, đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ trưởng, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ;

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Bộ trong quá trình xử lý các vấn đề thông tin báo chí thuộc lĩnh vực quản lý;

- Báo cáo Bộ trưởng, Thủ trưởng phụ trách khi có sự kiện, tình huống phát sinh có thể ảnh hưởng đến lĩnh vực quản lý của Bộ hoặc uy tín của ngành.

c) Chánh Văn phòng Bộ, Tổng Biên tập Báo Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức đăng tải, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử Bộ và Báo Nông nghiệp và Môi trường, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, đầy đủ, góp phần định hướng dư luận xã hội.

d) Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, có trách nhiệm đề xuất phương án phát ngôn, cung cấp thông tin đối ngoại, thông tin cho báo chí nước ngoài; báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng, Thủ trưởng phụ trách hoặc Người phát ngôn của Bộ trước khi thực hiện.

đ) Vụ trưởng Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin về văn bản quy phạm pháp luật cho Bộ Tư pháp để phục vụ việc xây dựng Thông cáo báo chí theo quy định.

e) Cục trưởng Cục Chuyển đổi số chịu trách nhiệm bảo đảm an ninh, an toàn và hoạt động liên tục 24/24 giờ, 7 ngày/tuần của Cổng thông tin điện tử Bộ.

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực quản lý chuyên ngành, kỹ thuật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị theo quy định, bảo đảm tính thống nhất, kịp thời, chính xác.

2. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về toàn bộ nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin của đơn vị, bao gồm cả trường hợp phân công hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện.

3. Chủ động chuẩn bị nội dung, tài liệu và phối hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của Bộ trưởng, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ.

4. Cử đại diện có trách nhiệm tham dự họp báo, giao ban báo chí, sự kiện truyền thông khi có yêu cầu từ Bộ.

5. Đối với các hội nghị, hội thảo, sự kiện do Bộ tổ chức, Thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách lĩnh vực trước khi cung cấp, trao đổi thông tin với báo chí; bảo đảm nội dung thông tin đúng định hướng tuyên truyền, truyền thông của Bộ.

6. Đối với các hội nghị, hội thảo, sự kiện do đơn vị chủ trì tổ chức, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về nội dung thông tin, tài liệu cung cấp, trao đổi với báo chí.

7. Chỉ định bộ phận hoặc cá nhân phụ trách phát ngôn và cung cấp thông tin của đơn vị; chỉ đạo, tổ chức triển khai việc tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin theo quy định.

8. Trước ngày 25 hằng tháng, gửi báo cáo về thông tin đã cung cấp trong tháng và kế hoạch thông tin báo chí tháng tới về Văn phòng Bộ (Phòng Thông tin và Truyền thông) theo địa chỉ phongtttt@mae.gov.vn.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn và Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh Bộ Nông nghiệp và Môi trường, hoặc đơn vị trực thuộc Bộ để phát ngôn, cung cấp thông tin chính thức cho báo chí theo đúng thẩm quyền.

2. Có quyền yêu cầu các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong Bộ cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu phục vụ cho việc phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ hoặc đột xuất, bất thường theo quy định của Quy chế này.

3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc yêu cầu của Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin, bảo đảm đúng nội dung, đúng thời hạn, chính xác, kịp thời.

4. Có quyền từ chối phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí năm 2016, bao gồm: Thông tin thuộc bí mật nhà nước chưa được giải mật; Thông tin chưa được kiểm chứng, có thể gây hoang mang trong dư luận; Thông tin thuộc các vụ việc đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra, chưa có kết luận chính thức và các trường hợp khác theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về tính chính xác, kịp thời, thống nhất của thông tin được phát ngôn hoặc cung cấp cho báo chí.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải kiểm điểm, chịu trách nhiệm cá nhân trước Bộ trưởng và pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này. Hằng tháng tổng hợp, báo cáo kết quả việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị tại các kỳ họp giao ban của Bộ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh mới hoặc có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh về Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế với Bộ trưởng./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG